

CÔNG TY TNHH NÔNG TRẠI SOHA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NÔNG TRẠI SOHA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SOHA FARM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109127685

3. Ngày thành lập: 13/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 42M Ngõ 359 Đường Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng lúa	0111
2.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
3.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
4.	Trồng cây mía	0114
5.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
6.	Trồng cây lấy sợi	0116
7.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
8.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
9.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây gia vị hàng năm - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm - Trồng cây hàng năm khác còn lại	0119
10.	Trồng cây ăn quả	0121
11.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
12.	Trồng cây điều	0123
13.	Trồng cây hồ tiêu	0124
14.	Trồng cây cà phê	0126
15.	Trồng cây cao su	0125
16.	Trồng cây chè	0127
17.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128

18.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: - Trồng cây cảnh lâu năm - Trồng các cây lâu năm như: Cây dâu tằm, cây trôm, cây cau, cây trầu không	0129
19.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
20.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
21.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
22.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
23.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
24.	Chăn nuôi gia cầm	0146
25.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng; - Nuôi ong, nhân giống ong và sản xuất mật ong; - Nuôi tằm, sản xuất kén tằm;	0149
26.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
27.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
28.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
29.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
30.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
31.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan	0170
32.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
33.	Khai thác gỗ	0220
34.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
35.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
36.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
37.	Khai thác thủy sản biển	0311
38.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
39.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
40.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
41.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
42.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: - Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh - Chế biến và bảo quản thủy sản khô - Chế biến và bảo quản nước mắm - Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	1020
43.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
44.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040

45.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
46.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
47.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
48.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
49.	Sản xuất đường	1072
50.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
51.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
52.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
53.	Sản xuất chè	1076
54.	Sản xuất cà phê	1077
55.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	1079
56.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
57.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
58.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm)	4610(Chính)
59.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
60.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
61.	Bán buôn thực phẩm	4632
62.	Bán buôn đồ uống	4633
63.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
64.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; - Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: Giá sách, kệ... bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác.	4649
65.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
66.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
67.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
68.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

69.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4722
70.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
71.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
72.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện;	4759
73.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí)	4773
74.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
75.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
76.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
77.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ bán lẻ vàng, bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí)	4789
78.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
79.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán rượu, bia, quầy bar - Quán cà phê, giải khát	5630
80.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
81.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hộp báo)	8230
82.	Dịch vụ đóng gói	8292

83.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
84.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
85.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
86.	Quảng cáo	7310
87.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
88.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản; - Tư vấn xác định giá đất; - Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820

6. Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG THU HÀ Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 25/12/1982 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 001182016039
 Ngày cấp: 08/06/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22 Hàng Khoai, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Số 22 Hàng Khoai, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

